| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 244/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thường Đông.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lại Hữu Tâm.

Bà Trương Thị Kim Chọn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mai N - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 304/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Minh T**, sinh ngày 24/12/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: A14/28A Ấp A, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Minh T1 và bà Cao Thị V; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

**2. Dương Văn N1**, sinh ngày 13/01/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: A14/4 Ấp A, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A Ấp A, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn H và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

**3. Đặng Thị Yến N2,** sinh ngày 22 tháng 4 năm 2001 tại An Giang; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; Chỗ ở: A Ấp A, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn K và bà Trần Thị Hồng N3; Bị cáo chưa có chồng và có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2024 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Bị hại:

1.1. Ông Phùng Quốc T2, sinh năm 1997 - *(vắng mặt)*

Địa chỉ: 24/13/6 Đ, Khu phố H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Ông Huỳnh Tấn V1, sinh năm 2000 - *(vắng mặt)*

Địa chỉ: F Ấp F, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.2.1 Ông Trương Vĩnh T3, sinh năm 1963 - *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ A, ấp K, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

2.2.2. Ông Đỗ Hoàng G, sinh năm 1965 - *(vắng mặt)*

Địa chỉ: A B, Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị Yến N2 và Nguyễn Minh T sống chung với nhau như vợ chồng, cả hai cùng quen biết với Dương Văn N1. Do cần tiền tiêu xài nên T rủ N2 và N1 cướp tài sản thì N2 và N1 đồng ý. Tín phân công nhiệm vụ cho từng người như sau: Tín chuẩn bị dao, N2 sử dụng ứng dụng Facebook, Z kết bạn với các nam thanh niên và hẹn bị hại gặp mặt, còn N1 là người dẫn đường cho bị hại đến khu vực vắng vẻ rồi cùng T dùng hung khí đe dọa để cướp tài sản. Với phương thức và thủ đoạn nêu trên Nguyễn Minh T, Dương Văn N1 và Đặng Thị Yến N2 đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 21/7/2023, N2 nhắn tin hẹn gặp một nam thanh niên trên mạng xã hội tại bãi đất trống thuộc Tổ D, Ấp A, xã H, huyện B. Sau đó, N1 điều khiển xe Honda Cup biển số 62M1-1096 đón nam thanh niên chở đến địa điểm trên. Đến nơi, N1 cầm dao Thái Lan, còn T từ trong bụi rậm đi ra cầm theo dao tự chế và bình xịt hơi cay đe doạ cướp của nam thanh niên 01 điện thoại di động và số tiền 50.000 đồng. Sau đó, T bán điện thoại cho P (không rõ lai lịch) được số tiền 950.000 đồng rồi T, N1 và N2 chia nhau tiêu xài hết số tiền chiếm đoạt được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã có thông báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả nên tách ra để điều tra xử lý sau.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/7/2023, N2 sử dụng tài khoản Z lấy tên "H1" nhắn tin hẹn gặp ông Phùng Quốc T2 tại chân cầu C thuộc Ấp A, xã H, huyện B. Khi T2 đến điểm hẹn thì N2 nhắn tin kêu T2 đến khu đất

trống thuộc Tổ D, Ấp A, xã H, huyện B. Đến nơi, T2 nhìn thấy T đã dừng xe mô tô loại Wave (không rõ biển số) chờ sẵn. Lúc này, N1 cầm dao Thái Lan đe dọa và cướp của T2 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 cái bóp da trong bóp có số tiền 250.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 chứng minh nhân dân đã cắt góc, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng T5 (trong tài khoản không có tiền), 01 giấy đăng ký xe biển số 62F1-223.02 mang tên Phùng Quốc T2. Sau khi cướp được tài sản, T bán giấy tờ tùy thân của Phùng Quốc T2 cho người thanh niên trên mạng (không rõ lai lịch) được số tiền 800.000 đồng rồi T, N1 và N2 chia nhau tiêu xài hết số tiền chiếm đoạt được. Còn chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi cướp được, T mang đổi lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo F1S của người thanh niên tên B (không rõ lai lịch) để sử dụng cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số: 1018/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện B xác định: *Trị giá của 01 điện thoại di động Xiaomi là 990.000 đồng, 01 bóp da do không xác định được nhãn hiệu, kiểu dáng, kích thước, thời điểm đưa vào sử dụng nên không xác định giá. Cộng với số tiền 250.000 đồng, tổng giá trị tài sản T, N1 và N2 định chiếm đoạt của bị hại T2 là 1.240.000 đồng.*

Vụ thứ ba: Ngày 05/8/2023, N2 nhắn tin hẹn gặp một nam thanh niên trên mạng xã hội. Khoảng 20 giờ cùng ngày, nam thanh niên đi xe ôm công nghệ Grap đến, N1 điều khiển xe Honda Cup biển số 62M1-1096 đến đón nam thanh niên chở đến bãi đất trống thuộc Tổ D, Ấp A, xã H, huyện B. Khi vừa đến địa điểm trên, N1 cầm dao Thái Lan, còn T cầm theo dao tự chế đe doạ và cướp của nam thanh niên 01 điện thoại di động bị bể màn hình và số tiền 350.000 đồng, lúc này do nam thanh niên xin lại số tiền 200.000 đồng nên T trả lại. Sau đó, T cùng với N1 bỏ đi về. Tín đem chiếc điện thoại di động vừa cướp được bán cho người thanh niên (không rõ lai lịch) trên mạng được số tiền 150.000 đồng, rồi T, N1 và N2 chia nhau tiêu xài hết số tiền chiếm đoạt được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã có thông báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả nên tách ra để điều tra xử lý sau.

Vụ thứ tư: Vào khoảng đầu tháng 8/2023, ông Huỳnh Tấn V1 quen biết với N2 qua mạng xã hội Facebook. Sau đó, N2 sử dụng tài khoản Z lấy tên "Lâm Gia K1" kết bạn Zalo với V1. Ngày 22/8/2023, T sử dụng điện thoại của N2 nhắn tin cho V1 hẹn xuống nhà chơi thì V1 đồng ý (khi đi V1 mang theo trong người 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 và số tiền 6.445.000 đồng). Sau đó, T nhắn tin tiếp kêu V1 đứng đợi ở cuối đường V nhưng do không rành đường nên V1 đứng ở đường P thuộc Tổ D, Ấp A, xã H, huyện B rồi gửi vị trí vào điện thoại của N2. Khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, N1 điều khiển xe Honda Cup biển số 62M1-1096 đến hỏi V1 có phải bạn của "chị K1" không rồi N1 dẫn V1 đến bãi đất trống thuộc Ấp A, xã H, huyện B để thực hiện hành vi cướp tài sản của Huỳnh Tấn V1 bao gồm tiền mặt và điện thoại di động thì bị Công an tuần tra phát hiện, bắt giữ N1. Qua điều tra, N1 đã khai nhận cùng với T, N2 đang chuẩn bị thực hiện hành vi cướp tài sản của Huỳnh Tấn V1 bao gồm tiền mặt và điện thoại di động thì bị Công an bắt.

Kết luận định giá tài sản số: 1017/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện B xác định: *Trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu S A12 là 1.400.000 đồng, cộng với số tiền 6.445.000 đồng, tổng giá trị tài sản T, N1 và N2 định chiếm đoạt của bị hại V1 là 7.845.000 đồng.*

Kết luận giám định số: 9611/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H đối với bình xịt dạng trụ tròn, có chữ NATO, dung tích 110ml xác định:

*- Đối tượng gửi giám định là bình xịt hơi cay, không xác định được nguồn gốc, xuất xứ, là công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự.*

*- Đối tượng gửi giám định chứa hợp chất hơi cay, khi cơ thể tiếp xúc với hơi cay trong bình xịt tùy thuộc vào mức độ tiếp xúc sẽ gây chảy nước mắt, ho, bỏng rát các vị trí tiếp xúc, gây khó thở, nôn mửa.*

* Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ của bị hại Huỳnh Tấn V1:* 01 (một) xe mô tô biển số 59N2-190.21 số khung RLCS16S40BY017918; số máy 16SB022526 do ông Huỳnh Văn T4 (cha của V1) đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A12 màu xanh, số seri R58R54J5E9Z, số IMEI: 352884794279951; 01 (một) sim số 0938155143 và số tiền 6.445.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả lại cho bị hại Huỳnh Tấn V1.

- *Thu giữ của Nguyễn Minh T:*

+ 01 (một) dao Thái Lan cán vàng lưỡi dao dài 12 cm, cán dao dài 9 cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 40cm, cán dài khoảng 14cm; 01 (một) dao bấm kim loại, lưỡi dài khoảng 09cm, cán dài khoảng 10cm; 01 (một) bình xịt hơi cay hiệu NATO màu xanh nắp đen dung tích 110ml; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) áo thun có cổ sọc đỏ trắng có logo màu vàng; 01 áo khoác màu đen hiệu Adidas sọc trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay có cổ áo và cổ tay sọc caro màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen; 01 (một) quần dài màu đen.

+ 01 (một) điện thoại Oppo F1S màu hồng số seri KRU8CYW499999999, số IMEI: 683091034019690, sử dụng vào việc phạm tội.

- *Thu giữ của Dương Văn N1:* 01 (một) xe mô tô Honda Cup biển số: 62M1-1096, số khung C50-5099922, số máy DH88XE6071093.

Qua xác minh biển số: 62M1-1096 do ông Trương Vĩnh T3 đứng tên giấy đăng ký xe. T3 khai đã bán xe trên lại cho người khác (không rõ lai lịch) và có làm hợp đồng mua bán nhưng do thời gian lâu nên đã làm mất.

Đối với số khung C50-5099922 không có thông tin trên dữ liệu đăng ký xe. Đối với số máy DH88XE6071093 qua xác minh được biết xe máy này có biển số 50N2-3424 do ông Đỗ Hoàng G đứng tên giấy đăng ký xe. G trình bày vào năm 2005, G đã bán xe máy trên lại cho người khác (không rõ lai lịch) và có làm hợp đồng mua bán nhưng do thời gian lâu nên đã làm mất. N1 khai nhận xe

trên được người bạn (không rõ lai lịch) cho để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc.

- *Thu giữ của Đặng Thị Yến N2:* 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 màu đen số seri R9HT60ACNVP, số IMEI: 35315133330213251 bên trong gắn sim số 0961625953 và 01 điện thoại Nokia TA-1034, số IMEI 354493091762137 bên trong gắn sim số 0902146919, sử dụng vào việc phạm tội.

Về dân sự:

- Bị hại Phùng Quốc T2 đã nhận số tiền bồi thường 5.000.000 đồng và đã làm đơn bãi nại cho Nguyễn Minh T, Dương Văn N1 và Đặng Thị Yến N2.

- Bị hại Huỳnh Tấn V1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số: 152/CT-VKS ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị Yến N2 về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản";

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn N1 từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản";

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Đặng Thị Yến N2 từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Cướp tài sản";

- Về dân sự: Ghi nhận các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị Yến N2 khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Ngày 23/7/2023 tại khu đất trống thuộc Tổ D, Ấp A, xã H, huyện B, các bị cáo Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị Yến N2 đã thực hành vi lừa bị hại vào chỗ vắng rồi dùng hung khí đe dọa dùng dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 cái bóp da trong bóp có số tiền 250.000 đồng, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 chứng minh nhân dân đã cắt góc, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng T5 (trong tài khoản không có tiền), 01 giấy đăng ký xe biển số 62F1-223.02 của ông Phùng Quốc T2. tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.240.000 đồng.

- Ngày 22/8/2023 các bị cáo Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị Yến N2 đã chuẩn bị sẵn hung khí, dàn cảnh lừa bị hại Huỳnh Tấn V1 vào chỗ vắng thuộc Ấp A, xã H, huyện B nhằm để thực hiện hành vi dùng vũ lực cướp tài sản gồm điện thoại di động và tiền của ông Huỳnh Tấn V1, nhưng các bị cáo chưa kịp thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại thì bị Công an phát hiện và bắt giữ (thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt).

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi dùng vũ lực để cướp tài sản của các bị hại, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trước khi thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại, các bị cáo có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau, các bị cáo phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể từng người như sau: N2 sử dụng ứng dụng Facebook, Z để kết bạn với bị hại và hẹn bị hại gặp mặt, sau đó N1 đến điểm hẹn dẫn bị hại vào chỗ vắng để T dùng dao đe dọa trấn áp tinh thần của bị hại để cướp tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp "Có tổ chức" và "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị yến N2 đã phạm tội "Cướp tài sản", tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm a, d khỏa 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo N2 phạm tội khi đang mang thai nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phùng Quốc T2 đã nhận số tiền bồi thường 5.000.000 đồng và đã làm đơn bãi nại cho Nguyễn Minh T, Dương Văn N1, Đặng Thị Yến N2 và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại Huỳnh Tấn V1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Đối với: 01 (một) xe mô tô biển số 59N2-190.21 số khung RLCS16S40BY017918; số máy 16SB022526 do ông Huỳnh Văn T4 (cha của V1) đứng tên chủ sở hữu; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A12 màu xanh, số seri R58R54J5E9Z, số IMEI: 352884794279951; 01 (một) sim số 0938155143 và số tiền 6.445.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả lại cho bị hại Huỳnh Tấn V1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với: 01 (một) dao Thái lan cán vàng lưỡi dao dài 12cm, cán dao dài 09cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 40cm, cán dài khoảng 14cm; 01 (một) dao bấm kim loại, lưỡi dài khoảng 09cm, cán dài khoảng 10cm; 01 (một) bình xịt hơi cay hiệu NATO màu xanh nắp đen dung tích 110ml; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) áo thun có cổ sọc đỏ trắng có logo màu vàng; 01 áo khoát màu đen hiệu Adidas sọc trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay có cổ áo và cổ tay sọc caro màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen; 01 (một) quần dài màu đen (thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh T); xét bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại Oppo F1S màu hồng số seri KRU8CYW499999999, số IMEI: 683091034019690 (thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh T) *và* 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 màu đen số sêri R9HT60ACNVP, số IMEI: 35315133330213251 bên trong gắn sim số 0961625953; 01 điện thoại Nokia TA-1034, số IMEI 354493091762137 bên trong gắn sim số 0902146919 (thu giữ của bị cáo Đặng Thị Yến N2), sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô Honda Cup biển số: 62M1-1096, số khung C50-5099922, số máy DH88XE6071093 (thu giữ của bị cáo Dương Văn N1).

Qua xác minh biển số: 62M1-1096 do ông Trương Vĩnh T3 đứng tên giấy đăng ký xe. T3 khai đã bán xe trên lại cho người khác (không rõ lai lịch) và có làm hợp đồng mua bán nhưng do thời gian lâu nên đã làm mất và không có yêu cầu gì.

Đối với số khung C50-5099922 không có thông tin trên dữ liệu đăng ký xe. Đối với số máy DH88XE6071093 qua xác minh được biết xe máy này có biển số 50N2-3424 do ông Đỗ Hoàng G đứng tên giấy đăng ký xe. G trình bày vào năm 2005, G đã bán xe máy trên lại cho người khác (không rõ lai lịch) và có làm hợp đồng mua bán nhưng do thời gian lâu nên đã làm mất và không có yêu cầu gì. N1 khai nhận xe trên được người bạn (không rõ lai lịch) cho để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô Honda Cup biển số: 62M1-1096, số khung C50-5099922, số máy DH88XE6071093. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với hành vi của các bị cáo cướp tài sản vào ngày 21/7/2023 và 05/8/2023, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tiếp tục truy tìm. Khi nào xác định được sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

[11] Đối với đối tượng tên P có hành vi mua điện thoại trong vụ cướp tài sản xảy ra ngày 21/7/2023, người thanh niên tên B đổi điện thoại với T trong vụ cướp tài sản xảy ra ngày 23/7/2023 và người thanh niên mua điện thoại của Tín trong vụ cướp tài sản xảy ra ngày 05/8/2023, do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[12] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý phần dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2023.

* Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Dương Văn N1** 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2023.

* Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Đặng Thị Yến N2** 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cướp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2024.

* Ghi nhận các bị hại Phùng Quốc T2, Huỳnh Tấn V1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) dao Thái Lan cán vàng lưỡi dao dài 12cm, cán dao dài 09cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 40cm, cán dài khoảng 14cm; 01 (một) dao bấm kim loại, lưỡi dài khoảng 09cm, cán dài khoảng 10cm; 01 (một) bình xịt hơi cay hiệu NATO màu xanh nắp đen dung tích 110ml; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) áo thun có cổ sọc đỏ trắng có logo màu vàng; 01 áo khoác màu đen hiệu Adidas sọc trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay có cổ áo và cổ tay sọc caro màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen; 01 (một) quần dài màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Oppo F1S màu hồng số seri KRU8CYW499999999, số IMEI: 683091034019690 và 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 màu đen số sêri R9HT60ACNVP, số IMEI: 35315133330213251, bên trong gắn sim số 0961625953; 01 điện thoại Nokia TA-1034, số IMEI 354493091762137 bên trong gắn sim số 0902146919.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để tìm chủ sở hữu

hợp pháp đối với xe mô tô Honda Cup biển số: 62M1-1096, số khung C50-5099922, số máy DH88XE6071093. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(vật chứng, đồ vật trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận tang tài vật ngày 02/5/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (3);
- Bị hại (2);
- Đương sự (2);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thường Đông**